

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN LONG THÀNH  
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 126/2021/HS-ST.

Ngày: 28-6-2021.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH, TỈNH ĐỒNG NAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Ngọc An.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Phạm Văn Huynh.

2. Bà Nguyễn Thị Ngọc Đẹp.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Bùi Thị Bích Hồng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Thành.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Đồng – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 101/2021/TLST-HS ngày 07 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 136/2021/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

**Lê Phú B** (tên gọi khác: C), sinh năm 1990. Tại Đ.

Nơi đăng ký thường trú: Ấp 1, xã X, huyện C, tỉnh Đ.

Nơi sinh sống: Tổ 25, khu C, TT.L, huyện L, tỉnh Đ.

Nghề nghiệp: Chạy xe ôm; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Phú M, sinh năm 1958 và bà Hồ Thị Minh H, sinh năm 1964; Bị cáo là con thứ hai trong gia đình có 03 chị em. Có vợ tên Bùi Thị Mỹ L, sinh năm 1989 (đã ly hôn) và 01 con chung sinh năm 2017. Hiện sống chung như vợ chồng với Huỳnh Cẩm T, sinh năm 1991 và có 01 con chung sinh năm 2019.

- Tiền án: Không.

- Tiền sự: Không.

- Nhân thân: Ngày 23/7/2013 bị Ủy ban nhân dân huyện Cẩm Mỹ đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc theo Quyết định số 84/QĐ-UBND, đã chấp hành xong.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 07/02/2021 và chuyển tạm giam đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Long Thành. (Bị cáo có mặt).

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Phú B là người nghiện ma túy từ năm 2010 đến nay, nguồn ma túy do Bình mua của người đàn ông tên N (không rõ tên, tuổi, địa chỉ) khi cần mua B đến gặp N ở khu vực Trung tâm y tế huyện Long Thành để lấy ma túy và trả tiền. Khoảng 08 giờ ngày 07/02/2021 B đến khu vực Trung tâm y tế huyện Long Thành gặp N mua 400.000 đồng ma túy loại Heroin, N bán cho B 04 đoạn ống hút bằng nhựa hàn kín hai đầu bên trong có chứa Heroin trong đó: 01 đoạn có kích thước 0,8cm x 2,5cm, 03 đoạn có kích thước 0,8cm x 0,2cm B mang về phòng số 301 nhà nghỉ Phước Việt tại tổ 25, khu Cầu Xéo, TT.Long Thành, huyện Long Thành là nơi B thuê ở. B bỏ 04 đoạn ống hút chứa ma túy vào trong một túi vải màu đỏ giấu ở hộc bàn gỗ bên trong phòng. Đến 15 giờ 30 phút ngày 07/02/2021 Công an thị trấn Long Thành, huyện Long Thành kiểm tra hành chính phòng số 301 nhà nghỉ Phước Việt tổ 25, khu Cầu Xéo, TT.Long Thành, huyện Long Thành phát hiện trong hộc bàn gỗ có một túi vải màu đỏ bên trong có chứa 04 đoạn ống hút bằng nhựa hàn kín hai đầu có chứa Heroin, B khai nhận tinh thể bột màu trắng đó là Heroin, B mua về cất giấu để sử dụng thì bị lực lượng Công an thị trấn Long Thành phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng và lập hồ sơ ban đầu chuyển Công an huyện Long Thành giải quyết theo thẩm quyền.

Tại Kết luận giám định số 329/KLGD-PC09 ngày 11/02/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,28307 gam loại Heroine, Methamphetamine.

Việc thu giữ, xử lý vật chứng: 01 gói đã được niêm phong chứa ma túy được hoàn lại sau giám định số 329/PC09-GĐMT.

Trước Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành, Lê Phú B đã khai nhận hành vi phạm tội nêu trên phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu thu thập tại hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 107/CT-VKSLT ngày 05/5/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành đã truy tố bị cáo Lê Phú B về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đề nghị xử phạt bị cáo Lê Phú B mức án tù 16 tháng tù đến 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Đề nghị tuyên tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định được niêm phong số 329/KLGD- PC09.

Đối với người đàn ông tên N có hành vi bán ma túy cho B hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, xử lý sau.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Tại phiên tòa, bị cáo Lê Phú B khai nhận: Lúc 15 giờ 30 phút ngày 07/02/2021 tại Phòng số 301 nhà nghỉ Phước Việt ở tổ 25, khu Cầu Xéo, TT.Long Thành, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai, B có hành vi tàng trữ 04 đoạn ống hút chứa ma túy có khối lượng 0,28307 gam, loại Heroine và Methamphetamine.

Do đó, đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Lê Phú B đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) nên cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành đã truy tố bị cáo B là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[2] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với ma túy và các chất gây nghiện; gây tác hại xấu đến trật tự công cộng và an toàn xã hội. Ma túy là loại chất gây nghiện nguy hiểm, người sử dụng ma túy sẽ bị ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe, tính mạng đồng thời là nguyên nhân phát sinh những tội phạm khác. Do đó, cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử có xem xét trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên xem xét áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[3] Về biện pháp tư pháp, vật chứng vụ án:

Tuyên tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định được niêm phong số 329/KLGD-PC09.

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Vấn đề khác: Đối với người đàn ông tên N bán ma túy cho Bình hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, xử lý sau.

[6] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đều hợp pháp, đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo **Lê Phú B** (tên gọi khác: C) phạm tội ***“Tàng trữ trái phép chất ma túy”***.

Xử phạt bị cáo **Lê Phú B 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù.**

Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt ngày 07/02/2021.

**Về biện pháp tư pháp:** Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu tiêu hủy số ma túy được niêm phong số 329/KLGD-PC09.

Vật chứng nêu trên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Thành đang tạm giữ theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 06/5/2021.

**Về án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lê Phú B phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đồng Nai (1);
- VKSND tỉnh Đồng Nai (1);
- VKSND H. Long Thành (1);
- Công an H. Long Thành (2);
- Chi cục THADS H. Long Thành (3);
- Bị cáo (1);
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng (6).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Ngọc An**